

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỨC ĐỘ 3, 4
CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN UBND HUYỆN
(Từ ngày 01/5/2023 đến hết ngày 31/5/2023)

STT	Tên đơn vị	Hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến			Tỷ lệ (%) đã thực hiện
		Nộp trực tiếp	Nộp trực tuyến	Tổng số	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)=(4)/(5)
TỔNG		2	5117	5119	99.96
UBND HUYỆN TỨ KỲ		0	294	294	100
1	Phòng Văn hoá - Thông tin	0	3	3	100
	Phát thanh Truyền hình và Thông tin Điện tử	0	3	3	100
2	Phòng Kinh tế - HT	0	14	14	100
	Quy hoạch, xây dựng kiến trúc	0	12	12	100
	Hoạt động xây dựng	0	2	2	100
3	Phòng Tài nguyên - MT	0	88	88	100
	Chính sách thuế	0	2	2	100
	Đất đai	0	86	86	100
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	0	76	76	100
	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	0	76	76	100
5	Phòng Tư pháp	0	111	111	100
	Hộ tịch	0	67	67	100
	Chứng thực	0	44	44	100
6	Phòng Nội vụ	0	2	2	100
	Thi đua - khen thưởng	0	1	1	100
	Tôn giáo chính phủ	0	1	1	100
7	Các phòng còn lại (chưa có hồ sơ quy định phát sinh)	0	0	0	0

STT	Tên đơn vị	Hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến			Tỷ lệ (%) đã thực hiện
		Nộp trực tiếp	Nộp trực tuyến	Tổng số	
UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN		2	4823	4825	99.96
1	UBND Thị trấn Tứ Kỳ	0	282	282	100
2	UBND Xã An Thanh	0	410	410	100
3	UBND Xã Bình Lãng	0	174	174	100
4	UBND Xã Chí Minh	0	337	337	100
5	UBND Xã Cộng Lạc	1	181	182	99.45
6	UBND Xã Dân Chủ	0	115	115	100
7	UBND Xã Hà Kỳ	1	174	175	99.43
8	UBND Xã Hà Thanh	0	209	209	100
9	UBND Xã Hưng Đạo	0	250	250	100
10	UBND Xã Minh Đức	0	303	303	100
11	UBND Xã Nguyên Giáp	0	161	161	100
12	UBND Xã Ngọc Kỳ	0	153	153	100
13	UBND Xã Phụng Kỳ	0	152	152	100
14	UBND Xã Quang Khải	0	251	251	100
15	UBND Xã Quang Phục	0	178	178	100
16	UBND Xã Quang Trung	0	203	203	100
17	UBND Xã Quảng Nghiệp	0	157	157	100
18	UBND Xã Tiên Động	0	147	147	100
19	UBND Xã Tái Sơn	0	73	73	100
20	UBND Xã Tân Kỳ	0	265	265	100
21	UBND Xã Văn Tố	0	161	161	100
22	UBND Xã Đại Hợp	0	163	163	100
23	UBND Xã Đại Sơn	0	324	324	100